Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN RA HAI KỲ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHÚA NHỰT

GIÁ BÁN
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG

Một năm. . . .	6$00
Sáu tháng. . . .	3 50
Ba tháng. . . .	2 00
Mỗi số..	0 06
Đổi chỗ ở. . . .	0$20

ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA
Một năm. . . . 20fr00

Số : 560
NĂM THỨ MƯỜI HAI

BÁN LẺ MỖI SỐ : 0 $ 06

29 Septembre 1918
25 tháng tám annam
Năm Mậu ngũ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LEGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1$50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thơ đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

Các trường học nhà quê

(Ecoles [illegible] communales)

K[illegible] việc lớn lao của qua[illegible] *Albert Sarraut* từ k[illegible] tái-nhậm đây đến giờ, th[illegible] ổ-chức công-học thật là một việc [illegible] sau con cháu ta sẽ nhớ ân mãi mãi ; mà việc ấy khéo thi hành ra, thì thế-tất phải đổi mới cho dân nước Nam ta được nhiều đều hay lắm, ấy mới gọi là *Tác tân dân*.

Trên thì có các trường cao-đẳng dùng toàn những quan Tây có đại-khoa ở đây ra dạy ; giữa thì có những trường thành trung và sơ-học là một cái nền cũ vốn đặt ra từ trước, bây giờ chỉ đổi lại các qui thức và thêm những khoa-học ứng dụng với kim thời, và chỉnh đốn lại cho trên thì liên tiếp với các trường cao đẳng, mà dưới thì liên tiếp với các trường sơ đẳng yếu-lược là trường lập cho khắp cả dân gian hãy lấy chữ quốc-ngữ mà vỡ lòng, rồi lần lần mới học tiếng Pháp (Langsa).

Đại-học, trung-học thì Nhà-nước tiềm tiệm cũng đủ người có văn-bằng chuyên môn mà dạy. Duy có sơ-học thì là một việc đương tổ-chức mà cũng có đôi ba điều khó để, phần thì bởi các trường học chưa mở đủ cho con trẻ của dân ta đi học được hết, phần thì bởi thầy dạy còn kém lắm, mà chưa có đủ sách vở hiệp-thức để dạy biểu học-trò.

Bổn-quán cũng muốn được dự một phần trong mười phần, về cái tổ chức ra các trường sơ học ấy, cho nên đã lấy báo *Đông-dương Tập-chí* ra làm một tập học-báo, để riêng cho các thầy giáo ba lớp : Đồng-ấu, Dự-bị, Sơ-đẳng dùng mà làm việc bổn phận cho hiệp cách thức mới.

Trong báo Đ.D.T.C. có một tập *Nam học niên khóa* phân ra làm hai phần : Một phần thầy giáo chỉ in riêng những phép sư-phạm, để giúp các thầy giáo các cách giảng dạy cho hiệp phép. Một phần học-trò thì in những bài dạy cho học trò học, những bài ra cho học trò làm. Một năm chia ra làm 42 tuần lễ, từ ngày khai trường cho đến ngày bãi, tuần nào phải dạy những khoa gì, dạy nhiều dạy ít, thứ tự số ngữ theo như trong học qui, thật là một cái chỉ nam qui hóa cho các thầy giáo không có sách. Thầy nào cứ theo như đó mà dạy học trò thì vừa nhẹ công việc mà lại hiệp phép, các quan đốc và các quan thanh-tra đi xét trường lúc nào tất cũng phải khen, phải chịu là ông thầy thiện nghệ.

Mà phần học trò thì lại có in riêng bằng giấy trắng tốt, để bán cho học trò dùng làm sách học, mỗi lớp mỗi năm tốn có hai đồng mà đủ các khoa học, cũng như là mua đủ các thứ sách học vậy.

Tập *Nam-học niên-khóa* của bổn-quán, do mấy nhà giáo-sư soạn ra, có quan Học-chánh kiểm duyệt, đã dưng lên cho các hội-đồng xét, lại có nghị định quan Toàn-quyền cho ghi vào sổ các sách phải dùng trong các trường nhà nước, Chánh-phủ lại có mua cho các giáo sư trường công dùng.

Bổn-quán ước ao rằng tập *Nam-học niên-khóa* của bổn-quán sau nầy cũng có công hiệu với việc tổ-chức các trường sơ học, thì thật là hạnh phúc lớn, vì sơ học là việc học vỡ lòng của con trẻ trong khắp nước.

Đại mã lộ Sàigòn Chợlớn

(Boulevard Galliéni)

Cách 10 năm nay Thành Sàigòn rất còn hẹp nhỏ, mà từ khi lập chợ mới trên ao đến nay, cả vạt Bù-rệt đều hằng ngày có mở mang, nào là đường quan lộ, khai ngan xẻ dọc, nào là các chủ đất cất phố dựng nhà. Khi trước là ao là vũng nước thúi bùng hôi, nay đã thành phiền ba đô hội, chừng cúi tháng décembre năm nay cả vạt Bù-rệt đều thắp điện khí chói loà, chẳng còn phải như đương kim có đèn Thiên luông qua vậy nữa. Nhà nước lại tốn bạc triệu mà khai một đường cái to nối với đường Boulevard Bonnard trước rạp hát Langsa chạy thẳng vào Chợlớn, lấy tên tướng quân Galliéni mà đặt, ngày nay đổ đá lót cát đã thành khoảnh, mỗi ngày có hơn 300 cái xe hơi do theo đường ấy mà ra vô Sàigòn-Chợlớn. Song lẽ chẳng hiểu các quan bác-vật sở Tạo-tác ý kiến thế nào mà đã cất nhà gare trên chỗ đường to ấy làm cho xe phải đi vòng và cảnh đường mất lịch, ấy là về phần các quan bác-vật, chưa biết nhà gare to sau đây sẽ cất tại đâu, vì các Hội-đồng thành phố tránh tròn, không chịu phá hủy cảnh xinh của châu-thành. Còn một đều rất ngặt cho con buôn : Số là tự thuở nay hàng hoá ngoại quốc đến Sàigòn, hoặc gạo nhà máy ở Chợlớn cả thảy không dùng thuyền vận tải nữa, cứ giao cho xe bò chở vô, chuyên ra Chợlớn-Sàigòn. Mà đường mé sông Cầu-ông-lãnh thì khó đi lắm, đã hẹp mà lại còn bị đường xe lửa nhỗ và mắc nhiều mô cầu cất trên các rạch làm cho việc chở chuyên bất tiện, bằng do theo đường giữa như xưa nay thì tuy miễn cưỡng mà phải đi vòng vo. Nay đường Sàigòn-Chợlớn đã mở cho thiên hạ dùng thì xe bò liền rùng rùng do theo ngã đó mà ra vô Sàigòn-Chợlớn. Vì đường đã rộng lớn mà lại bằng thẳng không cầu kì mô nỗng gì. Nhưng mà nếu để cho xe bò chiếm đường Galliéni thì có sự nguy hiểm cho các chủ xe hơi, vì nố xe đó rất kinh càng, chi bằng Xã-Tây Sàigòn nên lập Điều-lệ hễ xe hơi, xe kéo thì do Đại mã lộ Galliéni, còn xe bò thì do đường giữa xưa nay. Mà nhược châu-thành Sàigòn có dư bạc thì nên làm bờ sông Cầu-ông-lãnh bằng đá núi, đắp thêm ra sông 10 thước thì cuộc thương-mãi mới có đủ chỗ mà day trở, vì thế nào hễ tàn giặc thì sẽ có xe điển chạy theo mé sông hai đường, một đường ra, một đường vô. Cuộc thêm bờ sông Cầu-ông-lãnh không khó, là nhờ có xe lửa chở cát, cứ việc đổ riết thì phả thành, chừng ấy các thuyền bè, tàu chaloupe tới lui qua lại rất phương tiện, vì bực thạch xa xa có nấc thang lên xuống và các nhà buôn to sẽ xin phép cất cầu tàu cho dễ bề chuyên chở. Ngày nào mà châu-thành Sàigòn-Chợlớn chịu xuất vốn ra làm các việc mở mang ấy, thì thuế bến sẽ thâu được bạc muôn, vả lại các phố ở dọc theo mé sông Quai de Belgique sẽ phải cất lầu nối nhau từ cột cầu Thủ-ngữ cho đến đường Quảng-tống-cái, ngoài đường sẽ có đèn điển, hàng ba phố cũng có đèn, xem ra rất lịch, chi như đương kim thì phố xá lôi thôi đường lề dơ dáy, nhà cửa cất thục lỏ như răn bà già, có nhiều căn phố thúi tha hôi hám, hư nát, mà sao sở tuần thành còn dung chế ?

CHỦ-BÚT

HƯỚNG TRUYỀN

(Echos)

Hàng-đăng-Bưu nộ khí

(La colère d'Hindenburg)

Có tin ở thành *Cổ-bằng-hà* rằng : Nguyên-Nhung A-lê-mãn là Hàng-đặng-Bưu đã ra lời hịch đặng bắt các lời nói trong thơ của tù A-lê-mãn viết mà máy bay Langsa in ra đã vạn ức quăng cùng trận tiền cho binh A-lê-mãn lượm đọc. Tù A-lê-mãn khen các tướng sĩ Ăng-lê có lòng nhơn ái. Hàng-đăng-Bưu nói trong hịch rằng : A-lê-mãn có đủ sức mà khải hoàn, tuy Huê-kỳ đã độ binh qua Âu-địa nhiều mặc lòng, binh A-lê-mãn không lo. Đó rồi Nguyên-Nhung luận rằng các kiểu thơ của tù A-lê-mãn mà máy bay Langsa và Đồng-minh quăng qua các hầm A-lê-mãn đó là thuốc-độc làm cho rối loạn nhơn tâm, nên hăm rằng : nước nào mà đồng-minh với Ăng-lê thì phải mất.

Trong tờ hịch ấy có kể nội tháng mai binh A-lê-mãn lượm được 8 muôn 4 ngàn tờ kiểu thơ, tháng juin 12 muôn 7 ngàn, tháng juillet 30 muôn. Linh A-lê-mãn có lén gởi về cho cha mẹ vợ con xem, như thế thì nhơn dân ngã lòng, binh quân giải đãi.

Phê bình.—Giặc văn-minh tuy dụng võ mặc lòng mà hởi còn dụng mưu, dụng kế, dụng thế, dụng thần, hoặc rải giấy khuyến khích lòng dân, hoặc hiểu dụ vạn bang cho rõ cái tánh tình độc ác của địch-quốc tàng hại sanh linh, hoặc dùng tế tác đi gieo loạn nước người cho yếu bề công thủ, hoặc mướn báo bàn vô bàn ra cho giải đãi lòng bá tánh ham muốn sự hoà bình mà giảng huề, hoặc là hối lộ quan quyền thần để ám tợ việc binh cơ. Bởi rứa một nước tối cường đánh với một nước tối cường, hai bên phải có nhơn tài tốt chúng để mà dụng vào mấy cuộc đã kể trên đây, chẳng những là phải có binh rồng tướng cọp mà còn phải có ty ngoại giao cho đúng bậc mới toàn hảo cho.

THÔNG BÁO

(Informations)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . 4 f. 75

Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợlớn (bao trả lại) : 2$75 tới 2$ 80.

Thủdầumột

Hôm mồng 4 rạng mặt mồng 5 Tây tháng nầy, Mme Lưu-thị-G... (Lái-thiêu) có bị ăn trộm vì quần áo, bạc mặt và đồ nữ trang tính ra gần bốn trăm đồng. Tưởng đồ ấy chẳng trông chi kiếm lại được. May nhờ thầy đội Đoàn-văn-S..., và chú bếp T... ở tại sở San đàm Lái-thiêu hết lòng tập nã, cũng nhờ Hương-hào làng An-thạnh tục kêu là Búng (Thủ-dầu-một) tên là Võ-văn-K... theo giấu mấy ngày mới tìm bắt đặng bốn bợm tên là Chiếp, Sồ, Lung và Pháo. Bốn tên nầy đã nằm ba phen vào khám cũng vì tội ăn trộm. Còn giam tại Biên-hòa chờ ngày quan tòa lẹo ăn xử bốn cậu.

MM. S..., T..., và Hương-hào Võ-văn-K... rất đáng khen tài, theo bắt bợm như lấy đồ trong túi. Đáng khen, đáng khen ! Rất cám ơn.

Một vị khán-quan.

Đội cọp — Thiên hạ đồn có một thầy đội lính tập hưu trí đã làm thịt thằng nhỏ ở, cắt thịt về rô ti mà ăn ngon lành. Nếu quả như vậy thì chắc là tên Đội cựu nầy đã thành cọp, hoặc là điên, mà nếu điên sao biết lựa thịt ngon mà nướng. *Kì quá phải chơi sao !.*

Trung-Kỳ

Bảo tại Sam-sơn tỉnh Thanh-hoá

(Les typhons à Thanh-hoá)

Hôm mồng 2 tháng septembre nầy tại Sam-sơn tỉnh Thanh-hoá có 2 trận bão to. Một

trận hồi 2 giờ chiều tới 8 giờ tối từ trong đất thổi ra biển. Trận thứ nhì từ 10 giờ tối đó đến 2 giờ khuya ngoài biển thổi vô đất.

Trận sau đây dữ lắm không khác nào trận bão năm 1903 tại Hà-nội. Các đường quan lộ hai bên trồng cây từ Thanh-hoá chạy ra đến Sam-sơn bị hư-hại to, đường giây thép bị đứt, cột sắt quanh co sát đất. Tại Sam-sơn nhà cửa hư hao rất lớn, lại có hại mạng sanh linh. Nhà hàng ông Fortin sập nát đè chết 4 thằng bồi, khi gió bớt thổi ông Brunner là quan kiểm-lâm ở Phu-doãn trong cơn ấy có mặt tại đó, ra sức đi cứu cấp các kẻ bị nhà đè, còn nghe tiếng kêu rên.

Thiệt là lẹ tay mà cứu sống không kịp, chừng kéo ra được thì 3 người chết, còn một người ngất-ngư, đem đến nhà thương liền tắc hơi. Ông Fortin bị trận bão nầy thiệt là đốn củi mấy năm thiêu một giờ, khi ấy có một chục người bộ hành, họ ráng sức đi bươi ngói gạch mà cứu rương trấp của họ rồi liền đi về mau mau. Có nhiều cái nhà khác cũng bị sập nát, hai cái mới cất cũng tiêu-điều. Dinh quan Sứ, nhà ông Kiểm và Thương-chánh đều bị thổi bay nóc. Nhà hàng thứ nhì khỏi bị hại, là vì ở không nhằm hướng gió thổi. Nhà khách bị gió thổi gia quá lật úp chỗng gọng, may là khách đi rồi.

Đó, chư khán quan thấy sự hư hại vậy thì biết bão to là dường nào?

Các thuyền lưới ở ngoài biển chạy về cho quan hay trước rằng có bão.

Đúng 8 giờ, gió thổi mạnh quá plafond nhà hàng nức đường, kèo rui kêu trèo trẹo. Gió hơi yếu ngọn thì các bộ hành ai đều về phòng nấy, chừng gió thổi lại to thì đờn bà con nít chun vào tủ mà trốn, còn đờn ông thì chun dưới ngựa, dưới giường. Song le nước cứ nổi lên nên bộ hành phải dời chỗ, chạy vào phòng tắm mà tị nạn cho đến sáng.

Bắc-Kỳ

Bão tố

Tại Sam-sơn ở Tonkin và tại xứ Chà-và có bão to, hư hại nhà cửa nhiều. Nhà gare xứ Cẩm-bua bị gió tốc hết 40 thước nóc, trường Anh Huê mới cất tại xứ Chà-và cũng bị hại to.

Hãng mỏ khoáin bị bão phá hại có hơn 2 muôn đồng.

Bão tại Chà-và 2 ngày làm cho lúa bắp điêu tàng, các mỏ bị hại.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Chư Đốc-quân diễn thuyết

(Conférence de Tout-chiun)

Các Đốc-quân hướng Bắc hội lại mà tính giệt trừ đám loạn hướng nam, hứa sẽ trợ lực cùng thủ tướng Đoàn-kỳ-Thoại.

Ông tướng quân Tsao-Ko-ven là Đốc-quân Trực-lệ đặng chỉ làm Bình Nam Đốc-quân hay bốn tỉnh Hồ-nam, Quảng-tây, Quảng-đông, và Tứ-xuyên, tức thì tư điện tín cho các tỉnh hay rằng hễ chánh-phủ giao binh ngày nào thì ngài liền hạ Dương tử-giang Các Đốc-quân Hồ-bắc, Giang-tô, Giang-tây từ thuở nay có dạ hòa bình, mà lại là phe của Phùng-quốc-Chương nên thuận theo ý chánh-phủ. Các Đốc-quân làm tờ châu tri cho các báo hay rằng.

1° Trong việc tuyển cử Giám-quốc, không chịu can dự, để cho Hạ-nghị-viện thong thả muốn chọn ai thì tự ý.

2° Việc bình-nam là quyền của chánh-phủ Trung-ương, chúng tôi không phép cần đãng, chỉ lo cho trong tỉnh an tịnh mà hễ ai khuấy rối thì sẽ bị trừng trị liền.

3° việc hộ tri ranh Mẫn-châu, ranh Mông-cổ và ranh Khiết đơn là việc chánh phủ phải hết lòng châu tất, chúng tôi sẵn dạ vâng giữ các lịnh chánh phủ ra và sẵn lòng hộ trì quốc vận.

Ngày mồng 7 juillet ba độc quân ở tỉnh Trung-ương tư điện tín về kinh rằng bằng lòng chọn **Từ-thế-Xương** lên ngôi giám quốc (*ông nầy già cả tuổi hơn 70, làm quan đã nhiều trào, từ nhà Thanh cho đến nay*).

Bởi đó thủ tướng Đoan-kỳ-Thoại còn quyền thế rất to. Chớ nghe tin đồn huyền rằng chánh phủ muốn huề với hướng nam.

Nhựt-bổn

Vì đỡ mắt, nhơn công mất, bá ban vạn sự mất, nên tàu phải mất, giá tàu cứ lấy cái trọng tải mà tính, mỗi 1000 kilos là một tonne giá là 1000 $ hoặc 1300 $ mắt hơn ngày thường từ 200 đến 500 $. Bên Huê-kỳ không có mắt vậy, giá ấy cao hơn giá Huê-kỳ 40 °/°.

Tú giặc A-lê-mãn cầm tại Nhựt coi bộ đau, tuy là đồ ăn ngon mà vì tù túng quá cho nên buồn bã. Có quan lương-y vào viếng thì tù A-lê-mán xin bớt hàng rào để cho họ xem phong cảnh mà giải muộn. Có nhiều người coi bộ khờ khạo mất trí rồi, quan thầy nghe xin như vậy liền chịu chạy tờ cho quan trên để làm vừa lòng họ.

Singapore

Bạch nhựt sang đoạt. — Tại đường Market hồi hạ ngọ, thiên hạ qua lại đông đảo mà có 2 tên Chinoa làm bộ đi đụng một tên Tài-phú rồi một đứa thò tay lấy lẹ 1 cái bốp đựng 800 bạc và 1 cái ngân phiếu 3000 $ mà chạy miết, còn tên nọ thì kéo tên tài phú mà mắng la, hăm dọa, tên tài phú bị chưởi mới mở miệng trả lời, kế thò tay vào túi đã biết mất bốp bạc. Thằng còn ở lại dang ca đó thấy cơ mưu đã bại lộ bèn dợm chạy mà mắt thiên hạ vây đông nên nó chạy không thoác, bố-lích đem giam va hỏi thì nó khai rằng không biết tên kia. Bố-lích cho lính-kín đi vây các hãng bạc là nơi Tài-phú phải đi lĩnh 3000 $ bạc ngân phiếu đó, có lẽ thằng gian tế sẽ tới đó mà chịu trói.

TẠP TRỞ

(Variétés)

Phụ mẫu ái tử vô sở bất chí

(Les parents aiment bien leurs enfants)

Hôm tôi thứ năm lối 7 giờ rưỡi tại Bót quận thứ nhứt quan cò và các biện sửa soạn dùng cơm, thình lình có một người đờn bà tay cầm hèo, chạy đại vào Bót mà la in ỏi rằng: «*Con tôi vì bắt ăn trộm mà bị nó đập chết trước chuồng voi ở trong vườn thú. Cây hèo nầy là cây ăn trộm dùng mà giết con tôi.*

Quan Cò và các biện khi hỏi rõ các đều thì mỉm cười hết sức.

Song le bổn phận mình là kẻ tuần do tế sát. Người ta đều thưa như vậy không phép điềm nhiên, cho nên các biện đứng dậy bảo thím nọ dẫn đường. Khi đến trước chuồng voi thì chẳ thấy chi, chỉ thấy cậu Tô-by (là con voi) đang dợm tới dợm lui, lấy vòi mà xá xá. Nào tử thi, nào dấu máu biến đi đâu mất ráo.

Các biện hỏi thím nọ thì coi bộ bợ ngợ, nên các ổng tính vào đến người Tây giữ vườn mà hỏi tự sự trước sau. Người giữ vườn khi ấy cũng đang dùng cơm thấy biện Bố-lích vô đông lật đật mời ngồi. Các ổng mới chỉ thím đầu cáo mà nói rằng: Người đờn bà nầy đến Bót thưa rằng con nó bị ăn trộm đập chết?

Người giữ vườn cười mà rằng: *Để tôi dem thây nó ra.* Nói rồi kêu trẻ dẫn cậu ta ra. Số là cậu ta ăn cắp vặt bị bắt tại trận mà là đứa có ăn. Mẹ nó thấy vậy mới chạy đến Bót mà lên tiếng hoa mày cứu được con mình chăng.

Ấy là tòng mẹ thương con mà tính vùng về như rứa. Các biện bèn dẫn cậu ta về Bót, còn mẹ nó thì tha, vì dại chớ không phải là có ý chi trái.

Mẹ thương con như biển hồ lai láng
Con thương mẹ có chín tháng 10 ngày

Thuật chuyện một người con thảo nước Nam

Đời vua Gia-Long, tại tỉnh Quảng-ngãi, huyện Bình sơn, có một người tên là Ng.-văn-Danh, mẹ mất sớm, thờ cha rất chí hiếu. Một hôm ông cha vào núi thăm ruộng, bị cọp bắt ăn hết một vế, Nguyễn-văn-Danh nghe tin, một mình vào rừng đem thây cha về chôn cất xong rồi, đêm ngày lo làm bẫy, đào hầm, bắt cọp đặng trả thù cho cha. Trước khi ông ta vào đem thây cha về, thì thấy dấu chưn con cọp đó, có một cần sau nhỏ thua, thì đã lấy giây thắc vòng mà ghi lại. Sau khi ông ta đánh bẫy được cọp nhiều vô số, làm như vậy đã ba bốn năm; qua năm sau bẫy được một con cọp, ba chưn lớn, lại có chưn sau nhỏ, liền lấy chạc nhấy làm giấu lúc trước đó, đem ra đọ với cần con cọp, in ái không sai, bèn lấy dao sẽ thịt cọp ấy ăn tươi, ăn đã bốn năm ngày, mới hết, sau sanh một chứng bệnh lạ, miệng cứ hùm hét như cọp, lần lần uống thuốc giải độc mới lành.

Than ôi!
Dốc lòng bao quản công phu,
Quyết tình giết cọp trả thù cho cha.
Rỏ ràng hiền tử nước ta.
Đem thân báo đáp mới là đạo con.
Trăm năm sự tích hãy còn,
Ngàn năm bia miệng dễ mòn tiếng khen.

Tịch dị-đoan tân luận

Nay trừ không dứt dị-đoan
Ắt còn mối hại, Đồng-bang lâu đời!

Gẫm việc dị-đoan nước ta hãy còn nhiều đều lắm lắm. Mỗi năm nó hại đồng-bang ta, những người mê tín, cũng ném xuống sông bạc triệu với nó mà chớ!

Đã vậy mà lại còn giết lắm người chết oan, chết ức mới là đáng đau lòng xót dạ cho Chủng-tộc ta lắm đó.

Đồng-bang ôi!

Hãy xét cho kĩ, nghĩ cho cùng mà buông rời các mối dị-đoan, đặng trí-hóa mạnh-mẽ mà lo vẫy-vùng với đời, chớ tin nhiễm nó rồi cứ mong làm đều huyền-hoặc thì ngày giờ còn ở đâu mà dũi co với thế?

Theo ý ngu tôi nghĩ; nếu chừng nào làm đặng như vậy, thì việc dị-đoan ắt là mau tuyệt:

1 là Chánhlphủ phải nghiêm cấm những là Thầy pháp, Cô bóng, Thầy tướng ứng, v. v.

2-là, chư-vị thượng-lưu, lo kiếm 1 phần tiền chi, mà thay thế sổ thuế nhập cần những là: Giấy tiền, vàng bạc, thanh-y, giấy quần, giấy áo, và nhang. (A) Mấy món nầy tuy chẳng phải gươm đao súng ống chi; chớ cũng hại cùng giết mạng người lắm lúc.

3-nữa là, chừng nào nước ta phát hiện 1 hiệu Báo bày đặt là «Tịch dị-đoan Báo» Báo nầy chuyên lòng 1 việc lo phương trừ khử các việc dị-đoan trong nước mà thôi; ít luận qua việc Sĩ, Nông, Công, Cổ.

Theo ý ngu của tôi thì tôi tưởng vậy đó, còn quí vị cao kiến nghĩ cho muôn dứt việc dị-đoan thì phải làm thế nào? chư-vị có chước chi hay thì cũng nên bày ra cho mọi người châm nom theo đó mà làm.

Chư đồng-bào ôi!

Việc dị-đoan tuy không hình ảnh như gươm máy, như súng sáu, như thuốc độc, như sét nổ mặc dầu; song nó cũng hại mạng người chết nhiều cách thảm khổ, chôn nhiều người mục danh, yêu trí, bại hoại thân danh, điêu tàng sự-nghiệp, xưa nay cũng đã hại biết bao nhiêu là kiệt-nữ, anh-hùng.

Hựu thi nhứt thủ:

Hỡi Đồng-bang!
Mê tín làm gì thói dị-đoan?
Thân khổ-sở!
Nghiệp điêu-tàng!!
Trọc đầu (1) bởi nhiễm, chôn nhiều ả!
Đứt cổ(2) vì vương, lụy hiểm chàng!!
Nghèo rất uổng!
Thác càng oan!!!

LÊ-MAI, *siễn luận*

Lời phê Chủ bút. — Muốn công phá dị đoan chẳng chi hay cho bằng học thức nếu không có học thì dầu đem gươm trước mắt, họ cũng không chừa vì dị-đoan cứng hơn sắt, hơn đồng, phải dùng chữ mà trừ mới tuyệt.

(1) Nhiều cô nhiễm rồi, cạo đầu đi tu; chịu chôn mất cái danh giá 1 kiếp bình-sanh nầy,

(2) Lắm cậu vương dị-đoan vào trí rồi, thì tin đều «sái đậu thanh binh» kia nọ v. v. Nhãy bốc ra làm giặc, làm đến đổi bị bắn; xưa nay chết vậy, biết bao chang?!

(A) Kiếm 1 phần tiền, lấp vô số ấy đặng thường cho Chánh-phủ, đặng đừng cho nhập cảng những giấy tiền, vàng bạc, v. v.

PHI-LUẬT-TÂN LỊCH-SỬ

Thiêu-niên Phi-luật-Tân

(Philippines = Culao Mani)

II

Muốn nghiên cứu lệch-sử Phi-luật-tân, phải chia làm ba hồi: Một là hồi còn quê lậu, hai là hồi người Tây-ban-nha sang quản hạt, ba là hồi người Mỹ-quốc sang quản hạt.

Phi-luật-tân thuở xưa là một cái gò cù-lao vắng vẻ quạnh hiu, những rừng rậm hang sâu, đều là các loài cầm thú ở chung chạ với người. Thổ-nhơn đó lúc bấy giờ ở tràn lan cùng góc bể cạnh non, mình không áo quần, đất không nhà cửa, chữ nghĩa không có, phong tục không đều, chẳng khác nào loài người đời Bàn-Cổ.

Đến khi người cù-lao Bà-lai-giu và người cù-lao Madagascar rủ ren nhau đi qua từ các chỗ Mindanao lần đến Lữ-tống, thấy thổ địa hoang

— Thằng khốn! Ai biểu mầy đi mua thuốc gì mà lạc lẻo như rơm mụt vậy, tại mầy dại thì phải hút lấy cho hết. Bây giờ đát mầy phải chạy mau, mua cho tao một gói **BASTOS**, tao ưa hút thứ thuốc đó thôi. — Dạ, thưa vâng!

nhàn, muốn mượn xứ ấy làm trường trú, những thổ-nhơn đó thấy người đến đất mình bèn đem lòng ganh ghét, mà đuổi lũ ấy đi. Bọn đó không chịu đi ; chủ khách hai đàng, cùng tranh nhau mà chống cự, đánh nhau hèn lâu, sau người bổn-thổ thế suy, không thể cự lại được, cho nên bị khách kiều-cư choán hết đất bình nguyên, (bằng) mà đuổi thổ-nhơn vào rừng rú. Đã đuổi được thổ-nhơn rồi, tự xưng mình là chủ bổn-xứ. Đến sau những người từ cù-lao hướng Nam kế nhau tới đó, thì Phi-luật-tân thành ra một dân tộc Bà-lai-giu, chủng tộc Bà-lai-giu qua đó ở khắp bờ biển rất đông, nhưng mà các tư kỳ phận, không hiệp nhau đoàn thể bao giờ ; hoặc tụ hội nhau vài mươi người làm một xóm, mỗi xóm đều riêng ra một cõi, chẳng khi nào thù-tạc vãn-lai. Một đôi khi lại lập bè đảng ra chém giết nhau. Cái chủng tộc ấy sánh với người thổ-nhơn, thì hơn một chút, không ở hang, cứ nằm đất mà thôi, chớ cũng còn giã mang quê lậu lắm.

Vả lại chúng nó ỷ quyền thế ngang tàng trong một xóm, thì tự tôn mình làm Chủ-mán, lưu truyền ấy cho con cháu đời đời, tử thừa phụ ấm mà làm Chủ-mán. Còn dưới chức Chủ-mán mà chú nào mạnh mẽ, ra đánh các xóm khác, chúng đều thua, thì kêu bằng dân tự-do. Còn những bọn phụ tùng theo dưới lệnh Chủ-mán, và dân tự-gio, gọi rằng nô-lệ. Bọn nô-lệ ấy đều là dân cự chiến bị thua, và kẻ mắc nợ không trả, bắt đem về làm nô-lệ.

Xem như vậy, ở trong Mán thì dân sự kêu van, ngoài Mán thì hằng ngày tranh cạnh, sao gọi là nghĩa đoàn thể, cho nên dân kiều-cư đến đó chiếm cứ một cõi đã bền lâu, mà cũng giã-man như củ, không thấy tấn hóa chút nào.

Đây nói về lúc *Tây-ban-nha* sang quản hạt :

Vã chăng *Tây-ban-nha* cùng Phi-luật-tân, một đàng thì ở phía tây-nam Âu-châu, một đàng thì ở phía đông-nam Á-châu, làm sao mà đến đó thông thuộc được ? Như vậy mới biết cái chánh sách khai hóa, và cái tinh thần mạo hiểm của người da-trắng có tài hay biết chừng nào.

Nguyên ban đầu, thế kỷ thứ 15, ông *Ca-luân-bố* tìm được xứ *Tân-thế-giới* (Amérique) Ông Vasca de Gama tìm được mũi đất Hảo-vọng-giác (Cap de Bonne Espérance), nước Tây-ban-nha và nước Bồ-đào-nha thấy vậy bèn phát ra tư tưởng. nôn nức muốn đi khắp thế giới mà tìm kiếm đất đặng mở mang.

(Còn nữa)

Văn Uyển

(Variété littéraire)

Lý tưởng và danh ngôn

(Idées et Proverbes)

1. — Entre toutes les inventions des mortels, il n'en est pas de plus funeste que l'argent. L'argent renverse les villes, dépeuple les cités, dénature les cœurs, enseigne aux hommes toutes les perfidies et toutes les iniquités.—

Trong những đều loài người bày biện ra ở đời này thì chẳng có đều chi rất hại cho bằng đồng bạc. Bạc làm cho đổ quán xiêu thành, bạc làm cho hương thôn lưu vắng, bạc làm cho hư tánh tình đức hạnh, bạc dạy người nhiều đều gian trá, nhiều việc bất công.

2. — Pour toute amélioration vaut mieux tard que jamais.

Trong việc cải lương trễ mà làm thì tốt hơn là không đời nào làm.

3. — Il n'est jamais trop tard pour apprendre.

Sự học hành chừng nào cũng được, chả có tuổi nào kêu là trễ.

4. — Le microscope fait découvrir des animaux dans une goutte d'eau ; le télescope fera découvrir peut-être des habitants dans les astres.

Cái ống hiển-vi làm cho mình thấy trong một điểm nước có nhiều loài vật, cái ống thiên-lý có lẽ sẽ làm cho mình thấy trên các ngôi sao có người.

5. — Celui qui ne perd pas de temps en a beaucoup.

Ai mà không xa xỉ giờ ngày thì có giờ ngày nhiều.

6. — Il faut savoir souffrir et attendre des temps plus heureux.

Phải biết chịu cực trong cơn bĩ cực và đợi thời thái lai.

7. — Les personnes qui n'ont pas de religion ont rarement le cœur tendre.

Những người mà vô đạo thì lòng dạ ít hay diệu dàng.

8. — Deux hommes qui se rencontrent dans une solitude ténébreuse s'inspirent une mutuelle terreur : l'homme serait-il donc l'ennemi de l'homme ?

Hai người thình lình gặp nhau trong chỗ vắng vẻ ban đêm thường hay làm sợ cho nhau : Ấy vậy con người có phải là kẻ nghịch của con người chăng ?

Vía Đức Khổng-tử

(Fête de Confucius)

Ngày 28 tháng 8 tại Chợlớn và cả Á-đông ăn vía Đức thánh-nhơn to lắm, rồi mỗi năm cũng vậy đời đời.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom—SAIGON

KIM, VÂN, KIỀU, ông P. Trương-vĩnh-Ký in lại rồi.

Không hình **1$00** : Có hình **2$00** : Tiền gởi **0$10**.

PHARMACIE SHANGHAI

Trồng răng và thay con mắt theo cách Langsa

CHỦ-NHƠN : TRIỆU-CƯƠNG

188, Rue des Marins, 188. — Cholon

Bổn hiệu có trử bán thuốc Langsa, Ang-lê, Huê-kỳ. Nhựt-bổn và có chế nhiều thuốc rất nên thần hiệu, đều có dùng cái nhãn « Con Bướm-Bướm » làm tin, chư quí-vị có mua thuốc của tiệm tôi thì phải nhìn cho kỹ, kẻo lầm thứ giả mạo uống vào thêm bịnh. Bổn hiệu cũng có trồng răng, bịch răng vàng theo kiểu thức Langsa rất khéo, chắc chắn chẳng có nơi nào dám bì, bổn hiệu cũng có làm con mắt bằng chai. Như chư quí-vị ở xa chợ nhằm chỗ không có mà muốn dùng thuốc của tôi, xin chịu khó viết thơ cho tôi rõ, thì tôi sẵng lòng gởi thuốc lập tức mà gởi *Contre Remboursement*. Tại Saigon số nhà 23 đường Pellerin có bán giùm thuốc của tôi như sau đây :

Ngũ Lâm Bạch Trược Dược Hoàn

(Thuốc đau lậu rất thần hiệu)

Thầm tưởng những bịnh sang độc lây nhau là do nơi việc phóng sự quá độ ; sức không đủ mà gắn gượn cuộc phong tình, nhiễm thấp khí nhiệt độc mà sanh bịnh đau lậu, đái gắt, nước đái đục, hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nảy, ấy là những chứng đau lậu chắc chắn. Bổn-đường xét kỹ chế ra thứ thuốc nầy chọn ròng thuốc tốt, tánh hòa bình không nhiệt, không hàn, bất luận người yếu kẻ mạnh chỉ có bịnh đau lậu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bồi bổ nguơn khí, tiêu táng giống độc. Con trai đau bịnh nầy trong lỗ đái nhức. Dùng đến thuốc nầy hay lắm. Đờn bà có huyết bạch cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghẻ, sanh chóc, khỏi mang bịnh huê liễu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trừ căng. Bịnh nhẹ dùng chừng một hai lần thấy mạnh. Còn bịnh nặng thì bốn năm lần liền dứt, không đau đi đau lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lậu, nếu rủi ro vương nhằm các chứng nói trên đây mau dùng thuốc nầy trong một ve mạnh tức thì. Thiệt là một phương thuốc trị sang độc bực nhứt trên đời.

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Mỗi ve giá là 0 $ 40 — 12 ve giá là 4 $ 00

Quách-văn-Thừa

Thầy thuốc trị bịnh con mắt

Angle des rues Testard et Verdun (anciennement) Thuận-kiều près du marché de Choduì à SAIGON

Kính cùng lục-châu đặng rõ : tôi có nhiều thứ thuốc trị về bịnh con mắt rất thần hiệu ; như là bị đau *vãy cá, mây, cườm*, các chứng bịnh *nhậm* và bịnh *bù-lạch*, bịnh ấy, mỹ *con mắt rung tròn, lông-nheo ung*, đỏ, ngứa, mờ và chảy nước mắt hoài.

Những chứng bịnh trên đây, chẳng luận đau bao lâu, nếu còn thấy ánh sáng, dạn người và còn ngươi, không tì vít thì tự nhiên trị lành bịnh đặng.

Vị nào muốn cần dùng đến tôi, tôi xem chứng bịnh kỹ-lưỡng, phòng cho thuốc, nếu bịnh nào tôi hứa mạnh, bằng mạnh không đặng thì tự nhiên sở phí đều hưu hủy.

Lục-châu vị nào ở xa, thì đến tôi bất tiện, cần dùng thuốc men, nói chứng bịnh cho rành, tôi sẽ gởi contre remboursement cho, hay hỏi thăm việc chi xin gởi thơ cho em tôi là thầy *Quách-văn-Thới, Dessinateur au Cadastre à Saigon*, hoặc kiếm nhà dễ, và tiện hơn.

Kính Cáo.
Quách-văn-Thừa.
chez Thới Cadastre à Saigon.

La Maison Quang-Huy

(17 face de la gare Saigon. Cholon, marché Central)

Có bán giày đá cầu tốt và rẻ.
Souliers từ 0$60 cho đến 1$50
Bottines từ 1$50 cho đến 2$00
Ai muốn mua xin gởi thơ và vẽ bàn chơn mặt gởi đến.

Trà Mộng-Tiên *(thứ thiệt)* **hạ giá 1$ 50.**

Trà Huế tinh anh *(hạ giá)* :

Thứ thượng hạng, một yến. . . .	2$00
Trà Ninh thái	0 60
» ướp sen	0 40
Trà hiệu Trung-quốc, 4 lượng.	0 60

Thuốc điếu hiệu GLOBE

Hút không hề khô cổ

Có một mình hãng Denis Frères trử thuốc nầy mà thôi.

FEUILLETON DU 29 SEPTEMBRE 1918.

THẤT THI BÁT MẠNG

(Sept cadavres et huit morts)

LÝ-ĐÔNG-ĐÌNH *phiên dịch.*

(Tiếp theo)

Quan-huyện lại hỏi : Nó bán thịt chó, vậy chớ mầy làm nghề gì ? Trương-Phụng thưa : « Tôi đi xin ăn, bữa đói bữa no từ nhỏ đã chịu cực khổ, không có nghề nghiệp, vì cha mẹ tôi chết sớm ». Quan huyện phát giận nữa, quở rằng : Người ta đều có nghề nghiệp làm ăn, mầy đã vô nghệ, làm kiếp ăn mày, còn biếm bài người ta, một sự ấy đủ biết mầy là đứa bậy. Nói rồi, đem Trương-Phụng ra đánh thêm năm chục nữa. Trương-Phụng đau đớn kêu van, thì khi ấy trông đánh bài hầu, mầy lủ can liền, truyền tha về hết, Quan-huyện sập lưng vào nhà trong.

« Thiệt là hoàng kim hắc thế tâm, » (thầy vàng mà tối ruột, hết lẽ công bình, hết đều phải trái).

Thiên-Lai khi ấy hiểu rằng quan Huyện bị vàng trám miệng rồi, mình kêu nài lắm cũng vô ích, bèn cùng Trương-Phụng ra về, về nhà khóc thưa cùng Lăng-Mẫu. Bà Lăng-Mẫu cũng sa nước mắt mà phủ uỷ Thiên-Lai mấy lời tâng : « Thôi ! Sự đời như thế, vàng bạc là hơn, nó ở bất nhơn, có trời trả báo, con đừng kiện cáo, mẹ mới an tâm. » Thiên-Lai thưa : « Ngày trước nó làm nhiều đều bạc ác, vì con vâng theo lời mẹ, nên mới nhẫn nhịn cam tâm, nay nó sát hại toàn gia, lẽ nào mà cắn răng nhịn được, xin mẹ cho con hết sức kêu oan, ngõ đặng vớt oan hồn tám mạng. » Nói rồi liền qua nhà Trí-Bá, và thuật chuyện quan Huyện dụng tình cho Trí-Bá nghe. Trí-Bá nói : « Huyện-quan ăn của hối lộ, ta làm cho một lá đơn nữa tới phủ mà kêu, và tỏ sự Huyện quan tham nhũng. »

Nói về Quí-Hưng được kiện về nhà hớn hở vui mừng, bày yến tiệc ; đương lúc giữ say, xẩy có một người vào đem tin rằng : « Thiên-Lai tới phủ-đường kêu nài nữa. » Quí-Hưng được tin hoảng hốt rụng rời, bưng chén rượu ngồi mà gục mặt. Tôn-Khổng bèn lại kề tai nói nhỏ : « Ta có chước nầy.... khá sai con thế nử Mỹ-Lan đi cùng ta, lập kế ấy thì hiền-điệt mựa đừng lo sợ. » Quí-Hưng liền xuất năm chục lượng vàng và một cái tờ mua nhà khiến con Mỹ-Lan đi cùng Tôn-Khổng. Tôn-Khổng dọ biết Trương-Phụng thường ngày ngồi xin ăn đầu đường lối xóm, ông ta dắc Mỹ-Lan đến đó, thấy Trương-Phụng đương ngồi bên đường bắt rận. Tôn-Khổng đi tới trước chào hỏi rằng : « Trương hiền đệ lâu nay mạnh giỏi thế nào ! Ta tới đây trước thăm hiền đệ, sau có ý phân trần một việc, nhưng mà ở đây giữa đường sá, không lẽ nói phô, khá đi ba bước lại chỗ vắng người, sẽ cùng nhau đàm đạo.

Nói giứt lời, liền cầm tay Trương-Phụng và đi và than rằng :

« Sự nầy thiệt là hiền đệ chửa rõ. Vả chăng Lương, Lăng hai gã, đều là bà con cô cậu với nhau, mà Lăng-quí-Hưng là châu ta, hai đàng ngày nay sanh thù sanh oán mà kiện cáo nhau, ta muốn giải hoà, chỉ vì một mình ngươi mà không giải hoà được, vì nếu nhà ngươi mà tự nhiên làm người cuộc ngoại, thì Lương, Lăng hai họ nay mà hoà thuận cùng nhau được, ơn hiền đệ không ngày nào quên. Nay xin đưa cho hiền đệ năm chục lượng vàng, và một tờ mua phố tại cửa đông, giúp cho hiền đệ đặng làm vốn liếng, còn con Mỹ-Lan nầy đây, gả cho hiền-đệ, ngỏ cùng hiền-đệ sớm hôm, lo bề nội trợ. »

Trương-Phụng ngước mặt lên, thấy Mỹ-Lan vừng nguyệt cả chừng hai tám, mày tằm mắt phụng, dung nhan khác thể nàng tiên, và lại chúm chím miệng cười như hoa mới nở, long lanh mắt liếc, giả đang đưa tình Trương-Phụng lấy tay chỉ vào Tôn-Khổng mà mắng rằng : « Ta vẫn bần cùng đói khó, nhưng lòng chẳng tà tây, không phải đem tài sắc đến trước mặt, mà loạn được lòng ta ». Nói rồi, khoát tay mà đi thẳng. Đi tìm đến nhà trú ngụ của Thiên-Lai, rồi thuật chuyện đầu đuôi. Thiên-Lai cảm người nghĩa khí vô cùng. Nội đêm ấy đi cùng Thiên-Lai qua phủ Quảng-châu kêu oan.

(Còn nữa)

THUỐC LÁ VẤN RƯỢU HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không rào cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nầy có các quan chuyên-môn thi đỗ ở những đại-học đường ra, đứng đốc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nầy vấn bằng giấy *JOB* thật hiệu, thì khough iệun thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC ĐÁNH NGOẠI HẠNG và được dự Hội-đồng ban thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án
Nay con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nối nghiệp
Hiệu giấy nầy đã được 450 cái Mề-đay, 119 cái bằng vàng, 135 cái bằng Danh-dự.
62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là: J.Z.-. Pauihac { Ở Toulouse, Bd de Strasbourg, số 72-74 / Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lãnh trưng bán tại Đông-dương là ông BOY LANDRY { Số 19 đường Bonnard, Saigon. / Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiếm ngay gốc Dừa Ha-nội).

Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB
là bảo thủ sức khỏe
và lại là rành mùi thuốc ngon.

TÌ VỊ CÓ BINH

Trong cơn trời nóng nực, nếu tì vị có bịnh thì lấy làm hiểm nghèo cho mình lắm phải dự bị cho nghiêm nhặt vì trong cơn nắng nực tì vị hay lo-i-đọa là vì có nhiều cớ.

Một là nó hay làm cho vật thực mau ế, hai là tại mình năng dùng nước đá mà uống rượu làm cho tì vị ra yếu ớt, ba là vì mình hay ưa ăn đồ sống sít chua chát.

Mỗi năm trong mùa nắng hạng có nhiều người chết vì bịnh kiết, như là những người có tì vị không đặng tốt, thì lấy làm quan hệ cho sanh linh.

Tì vị không đặng tốt thì phải mau mau mua thuốc Pilules Pink mà uống, chớ khá điên trì. Thuốc Pilules Pink dễ uống lắm và lại rẻ tiền.

Mỗi buổi ăn cơm rồi uống một hoàn thì đã.

Tiệm thuốc nào cũng có bán.

PILULES PINK
(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẨN
Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA
Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoir

Trại tôi dùng toàn cẩm-lai, trắc, gõ đóng các món theo kiểu kim thời.

Bàn Bàn ăn { mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không / mặc gỗ liền bốn kiểu.
Bàn tròn { mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không / mặc gỗ liền, bốn trụ, một trụ.

Bàn lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn viết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cẩn hay chạm vàng ba, hai, một, vân vân.

Quí ông muốn đặt xin gởi kiểu hay đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

A. FRASSÈTO

Géomètre civil. — 168 Bd Charner Saigon

LEVÉ DE PLANS-EXPERTISES

On demande de bons piqueurs
Bons appointements

Thứ rượu nầy hay bổ nguyên khí.
Trừ hàn nhiệt,
Thêm sức cho trẻ tráng,
Đờn ông và đờn bà.
Làm cho thân thể ngũ tạng lục phủ thạnh.
Giúp cho mau có con.
Cách dọn rượu thuốc nầy nó làm cho trở nên một món thuốc nhứt hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chớ rượu nầy là một món khai vị.
Uống nó rất thanh tao,
Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KÝ

Muốn cho khỏi lầm lạc mà thiệt hại cho chư quí khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet nầy là rượu bổ ngươn khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bổn-hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
đường Kinh-lấp, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc điếu hiệu nầy Bao xanh, đã to mà lại vấn chặc. — Có dán choàng một rẻo giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiêu diêu khoái lạc. Hiệu thuốc nầy là một hiệu rất hèn, ma quỉ thấy cũng phải tránh.

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
chở vào xứ bán
ở đường Kinh lấp môn bài số 68, SAIGON

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✣ ✣ NHÀ NGÁNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau nầy:

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là: **Saint Raphaël Ducos.**

Hàng nầy cũng có bán tủ sác tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy:

Rượu chác trắng và *chác đỏ* trong thùng và chiếc ra ve.
Rượu Champagnes: **Yve Clicquot-Ponsardin.**
» **Roederer.**
» **Moët et Chandon.**
Rượu Tisane de Champagne supérieure: **E. et S. Perrier.**
Rượu Tisane extra: **Marquis de Bergey.**

Hàng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là: **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard,** và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat** de **Frontignan Rivoire.**

Có bán **máy viết** hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến-thủy,** gần Annam và ông quẹt Hànội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vầy.

Maison DENIS FRERES, SAIGON

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH **St-Étienne** Mà thôi

HÃNG F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường SAIGON Catinat số 38

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu. Bỉ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy;

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 38 rue Catinat. — SAIGON.

Le Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER
Certifié l'insertion. . . . . .
Saigon, le _____ 19

Vu pour légalisation de la signature de M. _____
Saigon, le _____ 19
Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon — Imp F.-H. SCHNEIDER